TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 08-3-2023
V/v tranh chấp ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Kim Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoàng Thái.

2. Ông Tạ Công Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Phục là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Minh Cảnh – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 3 năm 2023, tại Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 820/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2022 về tranh chấp ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1987 (có mặt)

Trú tại: ấp Thân Đạo, xã Thân Cửu Nghĩa, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang

2. Bị đơn: Anh Vưu Duy Kh, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Trú tại: ấp Thân Đạo, xã Thân Cửu Nghĩa, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 07 tháng 11 năm 2022, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu H trình bày: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Vưu Duy Kh tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 2006, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Thân Cửu Nghĩa, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang vào năm 2006. Hôn nhân do tự nguyện. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2021 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không thể hoà hợp và có bạo lực gia đình. Anh chị đã nhiều lần hàn gắn nhưng không thành. Anh chị sống ly thân nhau từ cuối năm 2022 cho đến nay. Nay xét thấy hạnh phúc không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Nguyễn Thị Thu H yêu cầu ly hôn với anh Vưu Duy Kh.

Về con chung: vợ chồng có 02 con chung tên Vưu Khánh Đ, sinh ngày 11/5/2007 và Vưu Khánh Ng, sinh ngày 30/10/2013. Khi ly hôn, chị H yêu cầu được

trực tiếp nuôi con Vưu Khánh Ng, anh Vưu Duy Kh trực tiếp nuôi con Vưu Khánh Đ. Hai bên chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Theo bản tự khai ngày 28 tháng 12 năm 2022, bị đơn là anh Vưu Duy Kh trình bày: Về quan hệ hôn nhân anh Kh không đồng ý ly hôn với chị H, lý do anh còn thương vợ. Về con chung, anh chị có 02 con chung tên Vưu Khánh Đ và Vưu Khánh Ng, nếu toà chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H, anh Kh yêu cầu được nuôi con tên Vưu Khánh Đ, anh Kh đồng ý để chị Nguyễn Thị Thu H trực tiếp nuôi Vưu Khánh Ng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung không yêu cầu Toà án giải quyết. Về nợ chung không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình, bị đơn chưa thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Thu H, cho chị H được ly hôn với anh Vưu Duy Kh, chị H được tiếp tục nuôi con chung tên Vưu Khánh Ng, anh Kh được tiếp tục nuôi con chung tên Vưu Khánh Đ, hai bên chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, nợ chung: không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quan hệ tranh chấp giữa chị Nguyễn Thị Thu H và anh Vưu Duy Kh là quan hệ tranh chấp ly hôn, tranh chấp về nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn anh Vưu Duy Kh được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử xử vắng mặt anh Khánh theo quy định khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Vưu Duy Kh tự nguyện xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2006, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Thân Cửu Nghĩa, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, số đăng ký 141, quyển số 01/2006, ngày đăng ký 10 tháng 11 năm 2006 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, chị H và anh Kh chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2021 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn và ly thân từ cuối năm 2022 cho đến nay. Xét thấy, mối quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Thu H và anh Vưu Duy Kh đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, chị H yêu cầu được ly hôn với anh Kh là có cơ sở, phù hợp qui định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: vợ chồng có 02 con chung tên Vưu Khánh Đ, sinh ngày 11/5/2007 và Vưu Khánh Ng, sinh ngày 30/10/2013. Khi ly hôn, chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi con Vưu Khánh Ng, anh Vưu Duy Kh trực tiếp nuôi con Vưu Khánh Đ. Hai bên chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung. Xét thấy, Vưu Khánh Đ có nguyện vọng được sống chung với anh Kh. Vưu Khánh Ng có nguyện vọng được sống chung với chị H. Do đó, để ổn định cuộc sống cho Vưu Khánh Đ và Vưu Khánh Ng nên Hội

đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H, để chị H được trực tiếp nuôi con chung Vưu Khánh Ng, anh Kh được trực tiếp nuôi con chung Vưu Khánh Đ. Hai bên chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chưa có yêu cầu.

[5] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thu H khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thu H khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[7] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận

[8] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định tại điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ vào điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu H

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu H được ly hôn với anh Vưu Duy Kh.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Vưu Duy Kh có 02 con chung tên Vưu Khánh Đ, sinh ngày 11/5/2007 và Vưu Khánh Ng, sinh ngày 30/10/2013. Giao con chung tên Vưu Khánh Đ cho anh Vưu Duy Kh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Giao con chung tên Vưu Khánh Ng cho chị Nguyễn Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung do chưa có yêu cầu.

Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Vưu Duy Kh có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0021192 ngày 05/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang nên chị Nguyễn Thị Thu H đã nộp xong án phí.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Vưu Duy Kh có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc

bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND H. Châu Thành, Tiền Giang;
- Các đương sự;
- UBND xã Thân Cửu Nghĩa, H. Châu Thành, tỉnh Tiền Giang;
- Chi cục THADS H. Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phạm Kim Hằng